

CHỦ ĐỀ 1

NHỮNG THẮNG LỢI TIÊU BIỂU CỦA ĐẢNG BỘ, QUÂN VÀ DÂN QUẢNG NGÃI TRONG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG (1930 – 1975)

Thực tiễn

Sau khi học xong chủ đề này, học sinh sẽ:

- Nêu được nét khái quát về những thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng, giai đoạn từ năm 1930 đến năm 1975.
- Biết cách sưu tầm và sử dụng tài liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ, chiến thắng Vạn Tường.
- Phân tích được bài học lịch sử qua những thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975).
- Liên hệ được giá trị của các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.
- Tự hào về truyền thống đấu tranh bất khuất của Đảng bộ, quân và dân tỉnh Quảng Ngãi trong lịch sử; sẵn sàng tham gia đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.



MỞ ĐẦU

*“Anh từng nói với em về Quảng Ngãi,
Đất anh hùng sinh du kích Ba Tơ,
Trong kháng chiến từ núi rừng sông bãi,
Không cho quân giặc chiếm bao giờ...”*

Những câu hát trên được trích trong bài hát *Quảng Ngãi đất mẹ ngoan cường* của nhạc sĩ Trương Quang Lục đã thể hiện một cách bao quát về truyền thống yêu nước, tinh thần đấu tranh chống ngoại xâm bất khuất để bảo vệ quê hương của nhân dân tỉnh Quảng Ngãi qua nhiều thời kì. Đặc biệt, từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi ra đời, lãnh đạo, truyền thống ấy đã được quân và dân trong tỉnh phát huy cao độ trong đấu tranh cách mạng và đã giành được nhiều thắng lợi tiêu biểu, đưa sự nghiệp cách mạng của tỉnh ngày càng phát triển mạnh mẽ, góp phần xứng đáng vào sự thắng lợi trong công cuộc đấu tranh giành và bảo vệ độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam.



Truyền thống yêu nước chống ngoại xâm của nhân dân Quảng Ngãi được thể hiện như thế nào qua tiến trình lịch sử từ năm 1930 đến năm 1975? Bài học lịch sử để lại cho ngày nay là gì?



1. Khái quát phong trào đấu tranh cách mạng của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi (1930 – 1975)

Quảng Ngãi là tỉnh có lịch sử lâu đời, có nhiều truyền thống tốt đẹp mà từ thế hệ trước đến thế hệ sau nối tiếp nhau giữ gìn và vun đắp. Một trong những truyền thống tiêu biểu luôn được gìn giữ, đáng được tôn vinh và tự hào đó là truyền thống yêu nước, ý chí cách mạng kiên cường, tinh thần đoàn kết trong công cuộc chống giặc ngoại xâm. Chỉ xét riêng trong chặng đường lịch sử từ năm 1930 đến năm 1975, Đảng bộ, quân và nhân dân Quảng Ngãi đã phát huy truyền thống anh hùng cách mạng làm nên nhiều thắng lợi tiêu biểu.

Ngay từ khi mới ra đời, Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi đã lãnh đạo nhân dân đứng lên đấu tranh để “chia lửa”, hưởng ứng phong trào Xô viết Nghệ – Tĩnh (1930 – 1931), tiêu biểu nhất là cuộc biểu tình đấu tranh của hàng nghìn nông dân huyện Đức Phổ đánh chiếm huyện đường vào ngày 8/10/1930. Đây là cuộc biểu tình đầu tiên có quy mô lớn do Tỉnh ủy Quảng Ngãi phát động, chỉ đạo kể từ khi Đảng bộ tỉnh được thành lập. Đó là thắng lợi quan trọng, minh chứng về sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, mà trực tiếp là Tỉnh ủy Quảng Ngãi. Qua đó thể hiện nghệ thuật chỉ đạo tiến hành và kết thúc cuộc biểu tình một cách sáng tạo của Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

Trong cao trào kháng Nhật, cứu nước, ở Quảng Ngãi đã diễn ra cuộc khởi nghĩa Ba Tơ vào ngày 11/3/1945. Đây là một trong những cuộc khởi nghĩa từng phần giành chính quyền sớm nhất trong cả nước. Sau khi khởi nghĩa thành công, Đội du kích Ba Tơ ra đời, trở thành lực lượng vũ trang cách mạng đầu tiên của nhân dân Quảng Ngãi và cũng là đơn vị tiền thân của lực lượng vũ trang nhân dân ở Nam Trung Bộ.

Tiếp đó, hưởng ứng chủ trương Tổng khởi nghĩa của Trung ương Đảng, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi, nhân dân trong tỉnh đã nhất tề đứng lên đập tan toàn bộ ách thống trị của bọn thực dân, phát xít và bè lũ tay sai, giành lấy chính quyền về tay nhân dân vào ngày 16/8/1945.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Quảng Ngãi là địa phương thuộc vùng tự do Liên khu V. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, quân và dân Quảng Ngãi đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vùng tự do, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần cùng với quân dân cả nước đưa cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp đi đến thắng lợi.

Phát huy truyền thống đấu tranh cách mạng của quê hương, trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 – 1975), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, quân dân Quảng Ngãi tiếp tục đứng lên đấu tranh cách mạng, giành được nhiều thắng lợi to lớn, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, tiêu biểu như: cuộc khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi (28/8/1959) vang dội đã đánh dấu bước phát triển mới của cách mạng miền Nam, là sự mở đầu của thời kì đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang nhằm lật đổ ách thống trị tàn bạo của Mĩ và chính quyền Sài Gòn; chiến thắng Ba Gia (31/5/1965) trực tiếp đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở Quảng Ngãi, góp phần làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam; chiến thắng Vạn Tường (18/8/1965) đã giáng một đòn phủ đầu vào chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mĩ, mở ra khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược chiến tranh này của Mĩ ở miền Nam. Đặc biệt trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, Tỉnh uỷ Quảng Ngãi đã kịp thời chớp thời cơ, lãnh đạo quân và dân toàn tỉnh hoàn thành nhiệm vụ đánh đổ chính quyền Sài Gòn, giải phóng tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 24/3/1975, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.



Hãy liệt kê những thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975).

2. Những thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975)

a) Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Ba Tơ (11/3/1945)

* Bối cảnh lịch sử

Ba Tơ là một huyện miền núi ở phía tây nam của tỉnh Quảng Ngãi, nơi từng có một đồn binh của thực dân Pháp ngay từ khi chúng chiếm đóng vùng đất này. Trong thời kì 1940 – 1945, thực dân Pháp đã dùng Ba Tơ làm nơi “an trí” những người tình nghi là cách mạng hoặc những người tù cách mạng đã mãn hạn. Lập “căng an trí” Ba Tơ, thực dân Pháp muốn dùng rừng núi hiểm trở để trói buộc và tiêu hao dần lực lượng cách mạng.

Đầu năm 1942, tại “căng an trí” Ba Tơ, một chi bộ Đảng gồm 5 đảng viên được thành lập. Chi bộ làm nhiệm vụ của Tỉnh uỷ lâm thời, đồng thời lấy danh nghĩa của Uỷ ban vận động cứu quốc tỉnh để hoạt động trong toàn tỉnh và ra sức xây dựng cơ sở cách mạng, huấn luyện cán bộ... để chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn tỉnh.

Đêm 9/3/1945, trong lúc tiếng súng Nhật đảo chính Pháp nổ ra, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp, đến ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị: “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, phát động cao trào kháng Nhật, cứu nước trên toàn quốc.

Chớp thời cơ Nhật đảo chính Pháp và thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Tỉnh uỷ lâm thời quyết định tiến hành khởi nghĩa ở châu Ba Tơ (nay là huyện Ba Tơ) để làm ngòi nổ cho phong trào cách mạng toàn tỉnh.



Trình bày bối cảnh lịch sử của cuộc khởi nghĩa Ba Tơ.

* Diễn biến chính

Tối ngày 10/3/1945, Tỉnh uỷ đã tổ chức cuộc họp. Sau khi đánh giá tình hình, Hội nghị nhận định: “Tình thế cách mạng nhiều nơi trong tỉnh đã chín muồi, không thể bỏ lỡ thời cơ mà phải mạnh dạn tiến hành khởi nghĩa. Trước mắt, khẩn trương huy động lực lượng khởi nghĩa giành chính quyền ở Ba Tơ, sau đó phát động lan nhanh ra nhiều nơi, tiến hành vũ trang tuyên truyền, xây dựng căn cứ chống Nhật, châm ngòi cho phong trào khởi nghĩa toàn tỉnh”. Hội nghị cũng quyết định thành lập Ban lãnh đạo khởi nghĩa, do đồng chí Trương Quang Giao làm Trưởng ban.

Bảng 1.1. Tóm tắt một số sự kiện chính của cuộc khởi nghĩa Ba Tơ

Thời gian	Sự kiện
Trưa ngày 11/3/1945	Ban lãnh đạo khởi nghĩa đã họp để xác định quyết tâm khởi nghĩa giành chính quyền ở Ba Tơ, phân công nhiệm vụ cho các đồng chí trong Ban lãnh đạo phụ trách địa bàn và nhanh chóng tập trung lực lượng để tiến hành khởi nghĩa. Quân chúng từ Trường An, Suối Loa, Nước Lá, Nước Gia,... nổi dậy làm chủ xóm làng và tham gia giành chính quyền ở châu lỵ Ba Tơ.
Chiều ngày 11/3/1945	Đồng bào các dân tộc tay cầm giáo mác, dao, rựa, cờ đỏ sao vàng, giương cao biểu ngữ, kéo về sân vận động Ba Tơ tham dự mít tinh, nghe phát biểu của đại diện Tỉnh uỷ và Mặt trận Việt Minh, hô vang các khẩu hiệu ủng hộ cách mạng.
Tối ngày 11/3/1945	Đội quân du kích cùng với quần chúng nhân dân nhanh chóng chiếm đồn lính khố xanh, Nha kiểm lí, buộc tên Tri châu Ba Tơ giao nộp toàn bộ vũ khí, giấy tờ, con dấu cho lực lượng khởi nghĩa. Chính quyền địch ở châu Ba Tơ tan rã. Toàn bộ bọn lính khố xanh và chỉ huy đồn Ba Tơ buông súng đầu hàng. Khởi nghĩa Ba Tơ thắng lợi.
Sáng ngày 12/3/1945	Chính quyền cách mạng huyện Ba Tơ được thành lập và ra mắt nhân dân. Ban lãnh đạo khởi nghĩa đã thành lập Đội du kích Ba Tơ gồm 17 đội viên.



Hình 1.1. Đội du kích Ba Tơ họp bàn kế hoạch chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa tại khu căn cứ địa, tháng 3/1945



Trình bày diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa Ba Tơ.

* Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm

Khởi nghĩa Ba Tơ là cuộc khởi nghĩa từng phần, tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào cách mạng tỉnh Quảng Ngãi tiến lên tổng khởi nghĩa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945. Cuộc khởi nghĩa đã chính thức khai sinh ra chính quyền cách mạng và lực lượng vũ trang đầu tiên của nhân dân Quảng Ngãi nói riêng và cả Khu V nói chung.

Cuộc khởi nghĩa thắng lợi đã ảnh hưởng to lớn và thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần cách mạng, khí thế đấu tranh của các dân tộc trong tỉnh và các địa



Hình 1.2. Tượng đài khởi nghĩa Ba Tơ trước Bảo tàng khởi nghĩa Ba Tơ

phương lân cận; chứng tỏ tính chất đúng đắn của những dự kiến hết sức tài tình sáng suốt, khoa học của Trung ương Đảng.

Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Ba Tơ đã để lại nhiều bài học có giá trị thực tiễn. Đó là, bài học về tinh chủ động nắm bắt thời cơ; nghệ thuật lãnh đạo của Đảng; tinh thần đoàn kết của đồng bào các dân tộc; sự sáng tạo trong xây dựng, kết hợp lực lượng quần chúng với lực lượng vũ trang để đánh địch...

TƯ LIỆU 1. *“Từ giờ phút này, chính quyền cách mạng tuyên bố xoá bỏ các thứ thuế nợ nần do Pháp lập ra. Nhiệm vụ của chính quyền cách mạng là cùng toàn dân Kinh, Thượng đánh đổ phát xít Nhật, tảo chay thực dân Pháp, làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập. Đội quân du kích Ba Tơ là lực lượng của cách mạng, của Đảng, của toàn thể đồng bào, có nhiệm vụ chiến đấu cho nền độc lập tự do của đất nước, bảo vệ đồng bào...”*

Nguồn: *Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày khởi nghĩa Ba Tơ (11/3/1945 – 11/3/2015) của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Quảng Ngãi.*



- Khai thác Tư liệu 1 và thông tin trong mục, trình bày ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của cuộc khởi nghĩa Ba Tơ.
- Hãy phân tích những nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa này.

b) Chiến thắng Vạn Tường (18/8/1965)

*** Bối cảnh lịch sử**

Đến giữa năm 1965, sau khi “Chiến tranh đặc biệt” thất bại, đế quốc Mỹ liền chuyển sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam, đưa quân đội Mỹ và quân các nước đồng minh của Mỹ tham chiến ở chiến trường miền Nam.

Về phía ta, sau chiến thắng Ba Gia vang dội (5/1965), Trung đoàn 1 (Trung đoàn Ba Gia) về đóng quân tại các xã thuộc khu Đông huyện Bình Sơn để nghỉ ngơi và huấn luyện quân sự.

Phát hiện quân ta ở Bình Sơn, quân đội Mỹ coi đây là cơ hội để thể hiện sức mạnh của mình, nên Bộ Tư lệnh Lính thủy đánh bộ Mỹ quyết định mở cuộc hành quân “Ánh sáng sao” nhằm bao vây tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta.



Trình bày bối cảnh lịch sử của trận Vạn Tường.

* Diễn biến chính

Đêm ngày 17/8/1965, hơn chục tàu chiến của Mỹ ngoài biển khơi liên tục bắn đại bác vào thôn Vạn Tường (thuộc xã Bình Hải, huyện Bình Sơn) và các cao điểm xung quanh.

Sáng ngày 18/8/1965, Mỹ huy động 9 000 quân và nhiều xe tăng, xe bọc thép, máy bay lên thẳng, máy bay phản lực chiến đấu, tàu chiến, tấn công mạnh mẽ vào thôn Vạn Tường. Sau một ngày đêm phối hợp chiến đấu quyết liệt, dũng cảm, gan dạ, Trung đoàn 1, Đại đội 31 và dân quân, du kích các xã Bình Hoà, Bình Hải, Bình Phú, Bình Trị (huyện Bình Sơn) đánh bại hoàn toàn cuộc hành quân lớn của quân đội Mỹ, loại khỏi vòng chiến đấu 919 tên Mỹ, bắn cháy, bắn hỏng 22 xe tăng, xe bọc thép, bắn rơi 13 máy bay và phá huỷ nhiều phương tiện chiến tranh của chúng.



Hình 1.3. Lược đồ trận Vạn Tường



Đọc thông tin tư liệu và quan sát hình 1.3, trình bày diễn biến chính của trận Vạn Tường.

* Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm

Chiến thắng Vạn Tường chứng tỏ quân dân ta có khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ cho dù chúng có ưu thế về số lượng, hỏa lực và sự cơ động. Chiến thắng Vạn Tường đã mở đầu cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, tìm nguy mà diệt” trên khắp miền Nam.

Thắng lợi này đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân ta ở giai đoạn sau, đó là: quân dân đoàn kết một lòng đánh Mĩ, lấy ít đánh nhiều; dựa vào địa hình địa thế và lòng chiến đấu để đánh địch; đánh gần, “bám thắt lưng địch mà đánh”; đánh diệt xe tăng, xe bọc thép bằng mọi vũ khí; diệt thật nhiều địch, bảo toàn lực lượng, bảo vệ nhân dân,...

Chiến thắng Vạn Tường mãi mãi đi vào lịch sử nước ta như một chiến công chói lọi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.

TƯ LIỆU 2. “Nếu trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của Liên Xô, trận Xtalingrát là một bước ngoặt chứng tỏ rằng quân phát xít Hitle không phải không đánh được, thì chúng ta có thể coi trận Vạn Tường là một bước ngoặt chứng minh một cách hùng hồn rằng Quân giải phóng miền Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại được quân đội Mĩ trong điều kiện chúng có mọi ưu thế tuyệt đối về binh khí, hỏa lực so với Quân giải phóng...”

Nguồn: Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 50 năm Ngày Chiến thắng Vạn Tường (18/8/1965 – 18/8/2015) của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ngãi.



Hình 1.4. Những hiện vật còn lại của chiến thắng Vạn Tường



1. Khai thác Tư liệu 2 và thông tin trong mục, trình bày ý nghĩa của chiến thắng Vạn Tường.
2. Vì sao nói: Với chiến thắng Vạn Tường, chứng tỏ quân dân miền Nam có khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mĩ?

3. Bài học lịch sử và giá trị thực tiễn từ những thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân tỉnh Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975)

Những thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân tỉnh Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975) đã để lại những bài học lịch sử sâu sắc và có giá trị thực tiễn to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Thứ nhất, các cấp bộ Đảng ở địa phương phải tuyệt đối trung thành với Đảng, nắm vững, chấp hành nghiêm túc và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng và phương pháp cách mạng thích hợp vào hoàn cảnh của địa phương.

Thứ hai, phải nắm vững và chấp hành đúng đắn chính sách dân tộc, tăng cường khối đoàn kết toàn dân, như: đoàn kết giữa Đảng với nhân dân; đoàn kết giữa đồng bào các dân tộc, đoàn kết giữa quân với dân..., biết khơi dậy lòng tự hào và phát huy truyền thống anh hùng, bất khuất, tạo nên sức mạnh tổng hợp để đánh bại mọi kẻ thù xâm lược.

Thứ ba, phải đánh giá đúng thực lực của ta và địch, nêu cao tinh thần cảnh giác, thấy rõ thời cơ, kịp thời chớp thời cơ, có quyết tâm cao để có thể đánh thắng địch từng bước, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

Thứ tư, phải biết kế thừa và phát huy những nghệ thuật quân sự của cha ông, trong đó nổi bật là nghệ thuật tiến hành chiến tranh nhân dân; lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh; kết hợp tiến công quân sự với đấu tranh chính trị và binh vận; kết hợp chiến tranh du kích với chính quy...

TƯ LIỆU 3. *“Sau khi cuộc khởi nghĩa Ba Tơ thắng lợi, chính quyền cách mạng đem toàn bộ tài sản thu được trong đồn địch phát cho nhân dân trong vùng, chia cho đồng bào nghèo. Đội du kích Ba Tơ tỏa ra các vùng xung quanh cùng với Việt Minh các xã tổ chức ăn thề, nguyện cùng nhau đoàn kết, giữ vững lòng trung thành với cách mạng, ủng hộ đội quân khởi nghĩa. Một số đồng chí lên tận vùng cao gặp các già làng bàn việc xây dựng, phát triển căn cứ cách mạng...”*

Nguồn: Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Khởi nghĩa Ba Tơ (11/3/1945 – 11/3/2015) của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ngãi.



Phân tích các bài học lịch sử qua những thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975).



LUYỆN TẬP

1. Hãy hoàn thành bảng thống kê (theo gợi ý dưới đây) về nội dung chính của những thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975).

Những thắng lợi tiêu biểu	Thời gian	Địa bàn	Diễn biến chính	Kết quả	Ý nghĩa

2. Phân tích nguyên nhân dẫn đến những thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975). Trong đó, nguyên nhân nào là quan trọng nhất? Vì sao?



VẬN DỤNG

1. Sưu tầm tư liệu lịch sử từ sách, báo, internet để viết bài giới thiệu/ hoàn thành bài thuyết trình giới thiệu về một thắng lợi của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975).
2. Những bài học lịch sử nào từ thắng lợi tiêu biểu của Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi trong đấu tranh cách mạng (1930 – 1975) có thể vận dụng trong công cuộc xây dựng và phát triển của tỉnh Quảng Ngãi hiện nay? Lấy ví dụ cụ thể.